

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quang Dũng
- Hội thẩm nhân D: Ông Lê Quang Thìn
Ông Vũ Trung Thành

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Phương, Thư ký
Tòa án nhân D huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia
phiên tòa: Ông Hoàng Phước Nhân, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 và 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân D huyện
Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 28/2018/TLST-HS
ngày 26 tháng 7 năm 2018, đối với:

Các bị cáo:

1/Họ và tên: Trần Thanh P (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh ngày
20 tháng 7 năm 1990; Nơi sinh: Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp
Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: ấp Cầu Rạt,
xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình
độ học vấn (Văn hóa):12/12; Giới tính: Nam; D tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc
tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Sơn; Sinh năm 1968 (đã chết) và Nguyễn Thị Bưởi,
sinh năm 1966; Có vợ là Nguyễn Thị Thơm, sinh năm 1987. Tiền án, tiền sự:
Không; Nhân thân: Năm 2010, bị Tòa án nhân D tỉnh Bình Phước xử phạt 20 tháng
tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong ngày 26 tháng
01 năm 2011; Năm 2013, bị Tòa án nhân D huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử
phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 28 tháng 8
năm 2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 11 năm 2017 đến nay.

2/Họ và tên: Nguyễn Hoàng D (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Sinh
ngày 05 tháng 10 năm 1996; Nơi sinh: Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường
trú: ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: ấp

Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ học vấn (Văn hóa): 09/12; Giới tính: Nam; D tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1970 và bà Đinh Thị Bình; sinh năm 1976. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 11 năm 2017 đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo:*

1. Người bào chữa cho bị cáo Trần Thanh P: Luật sư Lê Minh Tâm, Văn phòng luật sư Minh Danh, D luật sư tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Số 751, quốc lộ 14, phường Tân Bình, thị xã đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng D: Luật sư Ngô Quốc Chiến, Văn phòng luật sư Quốc Tế, D luật sư tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Số 420, quốc lộ 14, phường Tân Phú, thị xã đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1987

Trú tại: ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1970

Trú tại: ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Ông Vi Văn Đ, sinh năm 1991

Trú tại: Khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông Lê Minh T, sinh năm 1988

Trú tại: Khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ông Nông Văn T, sinh năm 1998

Trú tại: ấp Phước Tân, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Ông Dư Văn H, sinh năm 1991

Trú tại: ấp 2, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Ông Lê Hữu T, sinh năm 1957

Trú tại: ấp Cầu 2, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 16 tháng 11 năm 2017, Trần Thanh P đang ở nhà tại ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì Vi Văn D gọi điện thoại cho P hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy thì P đồng ý và hẹn gặp tại đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93P2-104.32 đem theo 05 tép ma túy để bán cho D. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đi đến đoạn đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị Công an tỉnh Bình Phước, Công an huyện Đồng Phú phối hợp với Công an xã Tân Hưng kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của P có một gói giấy, bên trong chứa 05 (năm) ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng (P khai là ma túy Heroin) nên Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P. Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, Công an huyện Đồng Phú đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà Trần Thanh P tại đội 2, ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú. Khi khám xét, phát hiện Nguyễn Hoàng D là người phụ giúp P trông coi tiệm Internet Game Racing có biểu hiện nghi vấn nên Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra người D. Qua kiểm tra, phát hiện bên hông phải quần của D có đeo một túi nhỏ bên trong chứa 11 (mười một) túi nilon hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng (D khai ma túy đá) nên Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D. Khám xét nhà của P, Công an phát hiện và thu giữ 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng trên nắp có chữ XYLITOL, bên trong có 16 (mười sáu) bịch nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng và 15 (mười lăm) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, chứa chất màu trắng trộn lẫn tinh thể màu trắng. P khai nhận số ma túy thu giữ trên người P và tại nhà P là vào ngày 10 tháng 11 năm 2017, P xuống Bến xe Miền Đông mua 14.000.000 đồng ma túy đá và 6.000.000 đồng ma túy Heroin của một người đàn ông (không rõ lai lịch) rồi đem về nhà chia nhỏ, cất giấu nhằm mục đích bán cho các con nghiện kiếm lời. Đối với số ma túy thu trên người D, là do P đưa cho D vào ngày 14 tháng 11 năm 2017, để bán cho các con nghiện nhưng chưa bán hết thì bị thu giữ. Trong đó, P sẽ bán cho những con nghiện mua từ 1.000.000 đồng trở lên và P giao ma túy để D bán cho các con nghiện mua từ 500.000 đồng trở xuống.

Quá trình điều tra, ban đầu P, D thừa nhận hành vi bán trái phép chất túy của mình nhưng sau đó chối tội, không thừa nhận. Trên cơ sở các bản tự khai, lời khai ban đầu của bị cáo và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã chứng minh được trước đó, Trần Thanh P đã bán cho Vi Văn D, Lê Minh Tân 1.000.000 đồng ma túy Heroin và Nguyễn Hoàng D đã bán ma túy cho Nông Văn Tư, Dư Văn H và Lê Hữu Tiến mỗi người một lần, cụ thể như sau:

-Khoảng 16 giờ ngày 15 tháng 11 năm 2017, Vi Văn D và Lê Minh Tân rủ nhau góp mỗi người 500.000đồng để mua ma túy sử dụng. D dùng số điện thoại 0961.529.078 của D gọi đến số điện thoại 0906.047.007 của Trần Thanh P hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy loại Heroin thì P đồng ý và hẹn gặp tại đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để giao ma túy. Khi D và Tân đến địa điểm hẹn, D đưa cho P 1.000.000đồng thì P cầm tiền rồi ném xuống đất một gói giấy bạc, bên trong có 05 (năm) tép ma túy, nói D lại nhặt rồi P bỏ đi. D và Tân lấy 05 (năm) tép ma túy vào vườn điều bên đường sử dụng hết 03 tép, còn 02 tép ma túy D giấu trong túi quần. Đến 18 giờ cùng ngày, D và Tân bị Công an huyện Đồng Phú phối hợp Công an thị trấn Tân Phú kiểm tra phát hiện, thu giữ

-Khoảng tháng 5 năm 2017, Nông Văn Tư gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng D hỏi mua 200.000đồng ma túy Heroin thì D đồng ý và hẹn gặp tại đường vào Suối Đá thuộc đội 2, ấp Phước Tân, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Khi gặp, D dẫn Tư đến lô cao su ven đường, Tư đưa cho D 200.000đồng rồi D ném 01 tép ma túy xuống đất và bỏ đi, còn Tư lấy ma túy sử dụng ngay tại chỗ.

-Từ khoảng 8 năm 2017 đến cuối tháng 10 năm 2017, Nguyễn Hoàng D bán ma túy cho Dư Văn H nhiều lần. Tuy không nhớ rõ thời gian cụ thể nhưng trong các bản tự khai ngày 22 tháng 11 năm 2017, ngày 27 tháng 11 năm 2017, biên bản lời khai ngày 22 tháng 11 năm 2017 và biên bản hỏi cung ngày 27 tháng 11 năm 2017, D đã thừa nhận bán cho Dư Văn H một lần với số tiền 200.000đồng Heroin, địa điểm giao nhận ma túy là tại ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước.

-Khoảng tháng 10 tháng 2017, Nguyễn Hoàng D đã bán cho Lê Hữu Tiến một lần ma túy loại Heroin với số tiền 200.000đồng tại đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước

Theo Kết luận giám định số 541 ngày 22 tháng 11 năm 2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D, kết luận: Mẫu tinh thể (M1-2) có trọng lượng 0,1149 gam, (M2) có trọng lượng 1,5664 gam, (M3-1) có trọng lượng 13,7183

gam, (M3-2) có trọng lượng 2,4886 gam, (M3-3b) có trọng lượng 0,1946 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu chất màu trắng (M1-1) có trọng lượng 0,2875 gam, (M3-3a) có trọng lượng 1,0631gam là ma túy, loại Heroin

Theo Kết luận giám định số 583 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Chất màu trắng đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa (ký hiệu M) được niêm P gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,0796 gam, loại Heroin.

Quá trình điều tra, bị can Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng D không khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

-Thu giữ của Trần Thanh P: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS: 93P2 – 104.32; 05 (năm) ống nhựa màu trắng, mỗi ống dài 02cm bên trong chứa chất bột màu trắng (M1), chất màu trắng (M1-1), tinh thể màu trắng (M1-2); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có sim thuê bao số 0906.047.007; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu xanh đen; 01 (một) ví da màu đen, bên trong có số tiền 29.820.000 đồng.

-Thu giữ của Nguyễn Hoàng D: 01 (một) túi da màu nâu kích thước (05x06)cm, bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (09x5,5)cm có khóa, bên trong có 10 túi nilon màu trắng kích thước (2,5x0,8)cm và 01 túi nilon màu trắng hàn kín, kích thước (2,2x3,5)cm đều chứa tinh thể rắn màu trắng (M2); Số tiền 1.820.000 đồng; 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia 112, màu đen, số IMEI 358330050587061; 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng - hồng, số IMEI 355352080660497; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS: 93H1-192.31, màu đen - đỏ; 01 (một) bóp da màu đen - vàng; 01 (một) chứng minh nhân D số 285662305 tên Nguyễn Hoàng D; 01 (một) giấy phép lái xe số 700168005478 tên Nguyễn Hoàng D; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 93M1-192.31, tên chủ xe Nguyễn Hoàng D.

-Thu giữ tại nhà Trần Thanh P: 01 (một) cân tiểu ly hộp bằng nhựa, kích thước (04x09)cm; 01 (một) cái kéo y tế màu trắng, kích thước 12cm; 02 (hai) cây kiếm tự chế, cây thứ nhất kích thước (65x04)cm cán bằng gỗ dài 15cm, cây thứ hai kích thước (70x03)cm, cán bằng gỗ dài 20cm; 01 (một) hộp nhựa hình trụ màu trắng, kích thước (07x04)cm trên nắp có chữ XYLITOL (M3) bên trong có 10 bịch nilon kích thước (1,5x02)cm chứa tinh thể màu trắng (M3-2), 06 bịch nilon kích thước (05x10)cm chứa tinh thể màu trắng (M3-1) và 15 đoạn ống nhựa màu trắng đục, kích thước 2,5cm hàn kín hai đầu; số tiền 74.950.000 đồng.

-Thu giữ của Vi Văn D: 02 (hai) đoạn ống hút màu trắng dài 02 cm, bên trong có chất bột màu trắng (ký hiệu M).

-Thu giữ của Nguyễn Thị Thơm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu tím – trắng; 01 (một) Ipad màu trắng – vàng; 01 (một) biển số 93P1 – 680.85; 01 (một) biển số 93P1 – 402.71; 01 (một) biển số 93M1 – 144.26; 04 (bốn) con dao kích thước từ 45cm tới 60cm; 01 (một) chứng minh nhân D số 281212342; 04 (bốn) giấy chứng nhận đăng ký xe số 93P1- 840.46; 59H1- 313.18; 61B1- 346.18; 93H1- 6990; 01 (một) sổ hộ khẩu số 160477014; 03 (ba) giấy mua bán xe mang tên Đinh Văn Anh, sinh năm 1990, Nguyễn Thị Phương Thúy, sinh năm 1989, Trần Thị Thùy, sinh năm 1974.

-Thu giữ của Lê Thanh Dũng: 01(một) điện thoại di động màu trắng, hiệu OPPO A39.

-Thu giữ của Trần Văn H: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển số 93H1-173.32; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 93H1-173.32 mang tên Trần Văn H; 01 (một) chứng minh nhân D số 285605730 mang tên Trần Văn H; 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng trắng số IMEI: 35444062946092; số tiền 18.600.000 đồng.

Ngày 05 tháng 01 năm 2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trần Văn H: Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, biển số 93H1-173.32; chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 93H1-173.32 mang tên Trần Văn H; chứng minh nhân D số 285605730 mang tên Trần Văn H; điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng trắng số IMEI: 35444062946092 và số tiền 18.600.000 đồng.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Lê Thanh Dũng điện thoại di động màu trắng, hiệu OPPO A39.

-Tại Bản Cáo trạng số 31/CTr-VKS ngày 26 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân D huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, o khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và bị cáo Nguyễn Hoàng D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Thanh P ở Bến xe Miền Đông tại thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú chưa xác minh được lai lịch, tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 0,0796 gam, ma túy loại Heroin để sử dụng của Vi Văn D và Lê Minh Tân không cấu thành tội phạm, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú lập hồ sơ để xử lý hành chính nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dư Văn H, Nông Văn Tư, Nông Ngọc D, Phan Văn Thạch, Lê Hữu Tiến, Hứa Văn Chiến, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú lập hồ sơ để xử lý hành chính nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

Đối với Trần Thanh P ngoài việc bán ma túy cho Vi Văn D còn khai đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng Thành (H), Thạch, Chiến Tày, Tiến bộ, Tý Chích nhưng không có cơ sở chứng minh nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý đối với P về các lần bán ma túy này.

Đối với Nguyễn Hoàng D ngoài 03 lần bán ma túy cho Dư Văn H, Nông Văn Tư, Lê Hữu Tiến còn khai bán cho các đối tượng tên Minh, Lân, Tường, Tới, Cu Em, Đức Phú, Hoàng, Tài, Danh, Cu Nền, D Khoát, Thành; bán cho Nông Văn Tư một lần vào tháng 6/2017 và một người không biết tên nhưng không có cơ sở để chứng minh nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý đối với D về các lần bán ma túy này.

Đối với việc Nông Ngọc D, Phan Văn Thạch khai nhận có mua ma túy của Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng D để sử dụng. Tuy nhiên, không có cơ sở để chứng minh các lần mua bán này nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

-Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hoàng D khai nhận, bị cáo có bán ma túy 03 (ba) lần cho các đối tượng Nông Văn Tư, Dư Văn H, Lê Hữu Tiến. Cụ thể: Bán ma túy 01 (một) lần cho Nông Văn Tư vào tháng 5 năm 2017, tại đường vào Suối Đá thuộc đội 2, ấp Phước Tân, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước với giá là 200.000đồng. Bán 01 (một) lần ma túy cho Dư Văn H vào tháng 10 năm 2017, tại ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước với giá là 200.000đồng. Bán ma túy 01 (một) lần cho Lê Hữu Tiến tại đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước vào tháng 10 tháng 2017 với giá là 200.000đồng. Số ma túy này có nguồn gốc là do bị cáo P cho bị cáo D để sử dụng nhưng do kẹt tiền nên D lén P bán cho các con nghiện để lấy tiền tiêu xài cá nhân, việc D bán số ma túy này thì P không biết và không tham gia. Đối với 11 (mười một) túi nilon hàn kín, chứa ma túy mà Cơ quan Công an đã thu giữ của D vào ngày 16 tháng 11 năm 2017 là do P cho D vào ngày 14 tháng 11 năm 2017, D tự phân thành tép nhỏ ra để sử dụng chứ

không phải P giao cho D để D chủ động bán đem tiền về cho P như những lời khai trước đây.

Bị cáo Trần Thanh P khai nhận là khoảng 16 giờ ngày 16 tháng 11 năm 2017, bị cáo P đang ở nhà tại ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì Vi Văn D gọi điện thoại cho P hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, P đồng ý và hẹn gặp tại đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93P2-104.32 đem theo 05 tép ma túy để bán cho D. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đi đến đoạn đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đối với 01(một) hộp nhựa hình trụ màu trắng trên nắp có chữ XYLITOL, bên trong có 16 (mười sáu) bịch nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng và 15 (mười lăm) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, chứa chất màu trắng trộn lẫn tinh thể màu trắng thu giữ tại nhà P, P khai nhận là ma túy, số ma túy này có nguồn gốc do P xuống Bến xe Miền Đông mua 14.000.000 đồng ma túy đá và 6.000.000 đồng ma túy Heroin của một người đàn ông (không rõ lai lịch) vào ngày 10 tháng 11 năm 2017 rồi đem về nhà chia nhỏ, cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán cho các con nghiện khi có nhu cầu, phần còn lại, ngày 14 tháng 11 năm 2017, P cho D để sử dụng. Việc bị cáo D bán ma túy cho Nông Văn Tư, Dư Văn H, Lê Hữu Tiến thì bị cáo P không biết và không tham gia. Ngày 15 tháng 11 năm 2017, P không có bán ma túy cho Vi Văn D, Lê Minh Tân vì ngày 15 tháng 11 năm 2017, từ sáng sớm (khoảng 07 giờ) P chở vợ là Nguyễn Thị Thơm đi dự đám cưới dì ruột của Thơm tại xã Long Hà, huyện Phú Riềng đến chiều (Khoảng 16 giờ) ngày 16 tháng 11 năm 2017 mới về đến xã Tân Phước, huyện Đồng Phú.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa xác định: Đối với hành vi bán ma túy Trần Thanh P cho Vi Văn D và Lê Minh Tân vào ngày 15 tháng 11 năm 2017 và 03 lần đưa ma túy cho Nguyễn Hoàng D bán cho các đối tượng Nông Văn Tư, Dư Văn H, Lê Hữu Tiến, trước đây và tại phiên tòa chưa đối chất làm rõ, không có cơ sở để chứng minh nên Viện kiểm sát rút một phần truy tố với bị cáo Trần Thanh P tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử:

+Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh P, Nguyễn Hoàng D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+Về hình phạt:

Áp dụng điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo

Trần Thanh P từ 08 đến 09 năm tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 12.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D từ 07 đến 08 năm tù. Do bị cáo Nguyễn Hoàng D không có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

+*Đề nghị tiêu hủy*: 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D niêm P số: 541/PC54 và đánh dấu M1; 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D niêm P số: 541/PC54 và đánh dấu M2; 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D niêm P số: 541/PC54 và đánh dấu M3; 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm P số: 583/2017/GĐMT; 01 (một) cân tiểu ly hộp bằng nhựa, kích thước (04x09)cm; 01 (một) cái kéo y tế màu trắng, kích thước 12cm.

+*Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước*: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có sim thuê bao số 0906047007; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 112, màu đen, số IMEI 358330050587061; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS 93P2-104.32; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 93H1-192.31, màu đen đỏ.

+*Truy thu đối với Nguyễn Hoàng D*: Số tiền 600.000 đồng hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Nông Văn Tư, Dư Văn H, Lê Hữu Tiến.

+*Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thom*: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu tím – trắng; 01 (một) Ipad màu trắng – vàng; 04 (bốn) con dao kích thước từ 45cm tới 60cm; 01 (một) chứng minh nhân D số 281212342; 01 (một) sổ hộ khẩu số 160477014; số tiền 74.950.000 đồng.

+*Hoàn trả cho Trần Thanh P*: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu xanh đen; 01 (một) ví da màu đen, bên trong có số tiền 29.820.000 đồng; 03 (ba) giấy mua bán xe mang tên Đinh Văn Anh sinh năm 1990; Nguyễn Thị Phương Thúy sinh năm 1989; Trần Thị Thùy sinh năm 1974.

+*Hoàn trả cho Nguyễn Hoàng D*: Số tiền 1.820.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng - hồng, số IMEI 355352080660497; 01 (một) bóp da màu đen - vàng; 01 (một) chứng minh nhân D số 285662305 tên Nguyễn Hoàng D; 01 (một) giấy phép lái xe số 700168005478 tên Nguyễn Hoàng D;

+*Giao công an huyện Đồng Phú xử lý theo quy định*: 02 (hai) cây kiếm tự chế, cây thứ nhất kích thước (65x04)cm cán bằng gỗ dài 15cm; cây thứ hai kích thước (70x03)cm, cán bằng gỗ dài 20cm; 01 (một) biển số 93P1 – 680.85; 01 (một) biển số 93P1 – 402.71; 01 (một) biển số 93M1 – 144.26; 04 (bốn) giấy chứng nhận đăng ký xe số 93P1- 840.46; 59H1- 313.18; 61B1- 346.18 và 93H1- 6990;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân D huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Vi Văn D, Lê Minh Tân, Nông Văn Tư và Dư Văn H vắng mặt, Tòa án đã tiến hành niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, áp dụng Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh P khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên ngày 10 tháng 11 năm 2017, P xuống Bến xe Miền Đông mua 14.000.000 đồng ma túy đá và 6.000.000 đồng ma túy Heroin của một người đàn ông (không rõ lai lịch) rồi đem về nhà lấy một phần chia nhỏ thành 16 (mười sáu) bịch nilon hàn kín và 15 (mười lăm) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán cho các con nghiện khi có nhu cầu, phần còn lại, P cho D để sử dụng. Khoảng 16 giờ ngày 16 tháng 11 năm 2017, P đang ở nhà tại ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì Vi Văn D gọi điện thoại cho P hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy, P đồng ý và hẹn gặp tại đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. P điều khiển xe mô tô biển kiểm 93P2-104.32 đem theo 05 tép ma túy để bán cho D. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đi đến đoạn đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì bị Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Xét lời thừa nhận của bị cáo Trần Thanh P phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang lập ngày 16 tháng 11 năm 2017, phù hợp với Kết luận giám định số 541 ngày 22 tháng 11 năm 2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D, Kết luận giám định số 583 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vì tư lợi cá nhân, muốn hưởng lợi từ việc bán chất ma túy, nên bị cáo Trần Thanh P có hành vi bán ma túy cho các đối tượng Vi Văn D, Lê Minh Tân vào ngày 16 tháng 11 năm 2017 tại đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Số ma túy thu giữ trên người và khám xét khẩn cấp thu giữ tại nhà bị cáo Trần Thanh P (Tại đội 2, ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước vào ngày 16 tháng 11 năm 2017) gồm 1.3506gam Heroin và 16.4015 gam Methamphetamine, bị cáo Trần Thanh P khai nhận là cất giữ để bán cho các đối tượng nghiện khi có nhu cầu.

+Tỷ lệ phần trăm về trọng lượng của Heroin so với mức tối thiểu đối với Heroin quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là 25.42% (1.2710gam so với 05gam).

+Tỷ lệ phần trăm về trọng lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với ma túy dạng rắn quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là 82.58% (16.5164gam so với 20gam).

Tổng tỷ lệ phần trăm về trọng lượng cả hai chất Heroin và Methamphetamine là $25.42\% + 82.58\% = 108.00\%$. (Thuộc trường hợp từ 100% trở lên). Vì vậy, bị cáo Trần Thanh P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện quy định tại điểm o khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3]Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng D khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên vào tháng 5 năm 2017, bị cáo bán 01 tép ma túy cho Nông Văn Tư với giá là 200.000đồng, tại đường vào Suối Đá thuộc đội 2, ấp Phước Tân, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ; tháng 10 năm 2017, bị cáo bán 01 tép ma túy cho Dư Văn H với giá là 200.000đồng tại ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và tháng 10 tháng 2017, bán cho Lê Hữu Tiến tại đường liên xã Tân Phước – Tân Hưng thuộc ấp Cầu Rạt, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước 01tép ma túy với giá là 200.000đồng. Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hoàng D phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vì tư lợi cá nhân, muốn hưởng lợi từ việc bán chất ma túy, nên bị cáo Nguyễn Hoàng D có hành vi bán lại chất ma túy cho các đối tượng Nông Văn Tư vào tháng 5 năm 2017, Dư Văn H và Lê Hữu Tiến vào tháng 10 năm 2017 để lấy tiền tiêu xài. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo Nguyễn Hoàng D bán ma túy cho nhiều người với nhiều thời điểm khác nhau, mỗi lần bán ma túy đều cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b (*Phạm tội nhiều lần*) khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Hoàng D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực

hiện quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[4]Hành vi mà các bị cáo Trần Thanh P, Nguyễn Hoàng D đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và mua bán trái phép các chất ma túy, một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng D cư. Trong tình hình hiện nay, tội phạm ma túy có chiều hướng gia tăng và bằng các thủ đoạn tinh vi nhằm mục đích thu lợi bất chính, gây ra nhiều H quả xấu về mặt xã hội, Nhà nước đã có các biện pháp tuyên truyền giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội và ảnh hưởng đến sức khỏe con người nên cần phải có biện pháp cứng rắn nhằm răn đe những đối tượng mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, nhận thức được việc mua bán chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, gieo rắc cái chết trắng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh thiếu niên, người nghiện ma túy và sẽ bị pháp luật nghiêm trị song vì hám lợi, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã phân tích ở trên.

[5]Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo thì bị cáo Trần Thanh P là người thực hiện hành vi một cách tích cực nhất thể hiện ở việc bị cáo trực tiếp mua ma túy, liên lạc với các đối tượng nghiện để bán ma túy, giao một phần ma túy cho bị cáo Nguyễn Hoàng D cất giữ, chia nhỏ để thực hiện việc mua bán chất ma túy. Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D, ngoài việc tự mình bán ma túy còn là đồng phạm với bị cáo P trong việc cất giữ, chia nhỏ ma túy để bán khi có đối tượng nghiện liên hệ. Lẽ ra, khi bị cáo P giao ma túy cho bị cáo D để cất giữ và bán ma túy khi có đối tượng nghiện liên hệ thì bị cáo D phải khuyên can bị cáo P hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền ngăn chặn hành vi của bị cáo P nhưng ngược lại bị cáo lại đồng ý, tiếp nhận ngay ý định phạm tội của bị cáo P. Xét thấy, cần xử các bị cáo Trần Thanh P, Nguyễn Hoàng D bằng một mức án nghiêm, tù có thời hạn, tương xứng với từng hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thanh P, Nguyễn Hoàng D đã thành khẩn khai báo về hành vi bán trái phép chất ma túy của mình, đồng thời có thái độ ăn năn hối cải, muốn được sự giảm nhẹ để cải tạo bản thân, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt

đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có ông ngoại là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân, huy chương nên áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối bị cáo.

[6] Bị cáo Nguyễn Hoàng D không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo Trần Thanh P, ngoài việc phải chịu hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5, Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[7] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Hữu Tiến khai nhận tháng 10 năm 2017, bị cáo Nguyễn Hoàng D là người trực tiếp bán ma túy cho Lê Hữu Tiến, ông Lê Hữu Tiến không biết Trần Thanh P là ai. Bị cáo Nguyễn Hoàng D khai nhận việc bán ma túy cho Lê Hữu Tiến, Nông Văn Tư, Dư Văn H do một mình bị cáo D thực hiện, bị cáo P không biết. Bị cáo Trần Thanh P không thừa nhận việc bị cáo đưa ma túy cho bị cáo Nguyễn Hoàng D bán cho các đối tượng Nông Văn Tư, Dư Văn H, Lê Hữu Tiến và ngày 15 tháng 11 năm 2017, bị cáo P đi đám cưới ở xã Long Hà, huyện Phú Riềng, không có mặt ở xã Tân Phước nên không thực hiện hành vi bán ma túy cho Vi Văn D và Lê Minh Tân như Cáo trạng đã truy tố.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Phú chưa tiến hành đối chất giữa các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Qua xác minh, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Vi Văn D, Lê Minh Tân, Nông Văn Tư, Dư Văn H và người làm chứng là Phan Văn Thạch, Trần Văn H, Lê Thanh Dũng không có mặt tại địa phương và vắng mặt tại phiên tòa nên không thể đối chất, chứng minh bị cáo Trần Thanh P có hành vi phạm tội nhiều lần hay không? Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên không xem xét, xử lý đối với bị cáo P về các lần bán ma túy đối với Nông Văn Tư, Dư Văn H, Lê Hữu Tiến và Vi Văn D và Lê Minh Tân vào ngày 15 tháng 11 năm 2017, rút một phần truy tố với bị cáo Trần Thanh P được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Việc rút một phần truy tố bị cáo P được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 của Viện kiểm sát nhân D huyện Đồng Phú là có căn cứ và được chấp nhận.

Tuy nhiên, để đảm bảo việc xử lý đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; xét thấy, cần kiến nghị đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Phú điều tra, xác minh, làm rõ hành vi của Trần Thanh P về việc có bán ma túy cho Vi Văn D, Lê Minh Tân vào ngày 15 tháng 11 năm 2017 và giao ma túy cho Nguyễn Hoàng D bán cho các đối tượng Nông Văn Tư, Dư văn H và Lê Hữu Tiến hay không? Xử lý các hành vi này theo quy định của pháp luật.

[8]Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Thanh P ở Bến xe Miền Đông tại thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với hành vi tàng trữ 0,0796 gam, ma túy loại Heroin để sử dụng của Vi Văn D và Lê Minh Tân không cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Phú lập hồ sơ để xử lý hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dư Văn H, Nông Văn Tư, Nông Ngọc D, Phan Văn Thạch, Lê Hữu Tiến, Hứa Văn Chiến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú lập hồ sơ để xử lý hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với Trần Thanh P ngoài việc bán ma túy cho Vi Văn D còn khai đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng Thành (H), Thạch, Chiến Tày, Tiến bộ, Tý Chích nhưng không có cơ sở chứng minh nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết đối với P về các lần bán ma túy này.

Đối với Nguyễn Hoàng D ngoài 03 lần bán ma túy cho Dư Văn H, Nông Văn Tư, Lê Hữu Tiến còn khai bán cho các đối tượng tên Minh, Lân, Tường, Tới, Cu Em, Đức Phú, Hoàng, Tài, Danh, Cu Nê, D Khoát, Thành, một người không biết tên; bán cho Nông Văn Tư một lần vào tháng 6/2017 nhưng không có cơ sở để chứng minh nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lý đối với D về các lần bán ma túy này.

Đối với việc Nông Ngọc D, Phan Văn Thạch khai nhận có mua ma túy của Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng D để sử dụng. Tuy nhiên, không có cơ sở để chứng minh các lần mua bán này nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

[9]Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D niêm P số: 541/PC54 và đánh dấu M1; 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D niêm P số: 541/PC54 và đánh dấu M2; 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D niêm P số: 541/PC54 và đánh dấu M3; 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm P số: 583/2017/GĐMT; 01 (một) cân tiểu ly hộp bằng nhựa, kích thước (04x09)cm; 01 (một) cái kéo y tế màu trắng, kích thước 12cm là vật cầm tàng trữ nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Đối với : 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có sim thuê bao số 0906047007; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 112, màu đen, số IMEI 358330050587061; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen,

BKS 93P2-104.32; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 93H1-192.31, màu đen đỏ là công cụ, phương tiện phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với Số tiền 600.000 đồng Nguyễn Hoàng D hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Nông Văn Tư, Dư Văn H, Lê Hữu Tiến là tiền bạc do phạm tội mà có nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 109 của Bộ luật tố tụng hình sự truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu tím – trắng; 01 (một) Ipad màu trắng – vàng; 04 (bốn) con dao kích thước từ 45cm tới 60cm; 01 (một) chứng minh nhân D số 281212342; 01 (một) sổ hộ khẩu số 160477014; số tiền 74.950.000 đồng thu giữ của bà Nguyễn Thị Thơm không liên quan đến vụ án, đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thơm nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bà Nguyễn Thị Thơm.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu xanh đen; 01 (một) ví da màu đen, bên trong có số tiền 29.820.000 đồng; 03 (ba) giấy mua bán xe mang tên Đinh Văn Anh sinh năm 1990; Nguyễn Thị Phương Thúy sinh năm 1989; Trần Thị Thùy sinh năm 1974 là tài sản của Trần Thanh P không liên quan đến vụ án nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Trần Thanh P.

Đối với: Số tiền 1.820.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng - hồng, số IMEI 355352080660497; 01 (một) bóp da màu đen - vàng; 01 (một) chứng minh nhân D số 285662305 mang tên Nguyễn Hoàng D; 01 (một) giấy phép lái xe số 700168005478 mang tên Nguyễn Hoàng D là tài sản và giấy tờ của Nguyễn Hoàng D không liên quan đến vụ án nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng D.

Đối với: 02 (hai) cây kiếm tự chế, cây thứ nhất kích thước (65x04)cm cán bằng gỗ dài 15cm; cây thứ hai kích thước (70x03)cm, cán bằng gỗ dài 20cm; 01 (một) biển số 93P1 – 680.85; 01 (một) biển số 93P1 – 402.71; 01 (một) biển số 93M1 – 144.26; 04 (bốn) giấy chứng nhận đăng ký xe số 93P1- 840.46; 59H1- 313.18; 61B1- 346.18; 93H1- 6990 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu giao Công an huyện Đồng Phú xử lý theo quy định.

[10]Về Trách nhiệm D sự: Không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[11]Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[12]Viện kiểm sát nhân D huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Thanh P về tội“Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định tại điểm o khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và bị cáo Nguyễn Hoàng D về tội“Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm

1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo và xử lý vật chứng như trên là có cơ sở và được xem xét khi quyết định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh P, Nguyễn Hoàng D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Thanh P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù và phạt bổ sung đối với bị cáo 12.000.000đồng. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 16 tháng 11 năm 2017

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D 07 (bảy) tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 16 tháng 11 năm 2017

Tuyên tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[3]Kiến nghị đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đồng Phú tiến hành điều tra, xác minh, làm rõ hành vi của Trần Thanh P về việc có bán ma túy cho Vi Văn D, Lê Minh Tân vào ngày 15 tháng 11 năm 2017 và giao ma túy cho Nguyễn Hoàng D bán cho các đối tượng Nông Văn Tư, Dư Văn H và Lê Hữu Tiến hay không? Xử lý các hành vi này theo quy định của pháp luật.

[4]Không xem xét, giải quyết:

Hành vi người đàn ông bán ma túy cho Trần Thanh P ở Bến xe Miền Đông;

Hành vi tàng trữ 0,0796 gam, ma túy loại Heroin để sử dụng của Vi Văn D và Lê Minh Tân;

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dư Văn H, Nông Văn Tư, Nông Ngọc D, Phan Văn Thạch, Lê Hữu Tiến, Hứa Văn Chiến;

Hành vi bán ma túy các đối tượng Thành (H), Thạch, Chiến Tày, Tiến bộ, Tý Chích đối với Trần Thanh P;

Hành vi Nguyễn Hoàng D bán ma túy cho Minh, Lân, Tường, Tới, Cu Em, Đức Phú, Hoàng, Tài, Danh, Cu Nên, D Khoát, Thành, Nông Văn Tư và một người không biết;

Hành vi của Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng D bán ma túy cho Nông Ngọc D, Phan Văn Thạch.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D niêm P số: 541/PC54 và đánh dấu M1; 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D niêm P số: 541/PC54 và đánh dấu M2; 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình D niêm P số: 541/PC54 và đánh dấu M3; 01 (một) P bì đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm P số: 583/2017/GĐMT; 01 (một) cân tiểu ly hộp bằng nhựa, kích thước (04x09)cm; 01 (một) cái kéo y tế màu trắng, kích thước 12cm.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có sim thuê bao số 0906047007; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 112, màu đen, số IMEI 358330050587061; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS 93P2-104.32; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 93H1-192.31, màu đen đỏ.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 109 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng Nguyễn Hoàng D hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Nông Văn Tư, Dư Văn H, Lê Hữu Tiến.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị Thơm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu tím – trắng; 01 (một) Ipad màu trắng – vàng; 04 (bốn) con dao kích thước từ 45cm tới 60cm; 01 (một) chứng minh nhân D số 281212342; 01 (một) sổ hộ khẩu số 160477014; số tiền 74.950.000đồng.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Trần Thanh P: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu xanh đen; 01 (một) ví da màu đen, bên trong có số tiền 29.820.000đồng; 03 (ba) giấy mua bán xe mang tên Đinh Văn Anh sinh năm 1990; Nguyễn Thị Phương Thúy sinh năm 1989; Trần Thị Thùy sinh năm 1974.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo: Số tiền 1.820.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng - hồng, số IMEI 355352080660497; 01 (một) bóp da màu đen - vàng; 01 (một) chứng minh nhân D số 285662305 mang tên Nguyễn Hoàng D; 01 (một) giấy phép lái xe số 700168005478 mang tên Nguyễn Hoàng D.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu giao Công an huyện Đồng Phú xử lý theo quy định: 02 (hai) cây kiếm tự chế, cây thứ nhất kích thước (65x04)cm cán bằng gỗ dài 15cm; cây thứ hai kích thước (70x03)cm, cán bằng gỗ dài 20cm; 01 (một) biển số 93P1 – 680.85; 01 (một) biển số 93P1 – 402.71; 01 (một) biển số 93M1 – 144.26; 04 (bốn) giấy chứng nhận đăng ký xe số 93P1- 840.46; 59H1- 313.18; 61B1- 346.18; 93H1- 6990.

[6]Về Trách nhiệm D sự: Không xem xét, giải quyết.

[7]Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng.

[8] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú(01);
- CA huyện Đồng Phú (03);
- TT lý lịch tư pháp – Sở
Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

